

Bản án số: 15/2019/HS - PT
Ngày 21- 6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Khanh;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Minh Quán và ông Phùng Lâm Hồng;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 18/2019/TLPT - HS ngày 22/5/2019 đối với bị cáo Nguyễn Thế A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2019/HS - ST ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thế A; giới tính: Nam; sinh ngày: 18/10/1982 tại huyện Y, tỉnh Yên Bái; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 28 phường D, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; nơi ở: Tổ 05, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Viên chức Đội quản lý trật tự đô thị huyện S; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Quốc T và bà Lương Thị H; có vợ là chị Nguyễn Thị H; bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2018. Đến ngày 23/01/2019, bị cáo được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo Lãnh. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Thị L, sinh năm 1990.
Địa chỉ: Tổ 5A, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thế A là viên chức thuộc Đội quản lý trật tự đô thị huyện S, tỉnh Lào Cai được giao nhiệm vụ kiểm tra các công trình xây dựng có giấy phép xây dựng là sổ chắn trên địa bàn thị trấn S, huyện S. Khoảng đầu tháng 12/2018, Thế A cùng với anh Giàng A Q là cán bộ cùng cơ quan đến kiểm tra công trình xây dựng của gia đình chị Vũ Thị L sinh năm 1990 tại đường M, thuộc Tổ 7A, thị trấn S, huyện S. Qua quan sát, Thế A phát hiện công trình xây dựng của gia đình chị L có dấu hiệu vi phạm về chiều cao nên đã gọi điện cho chị L thông báo vi phạm và yêu cầu dừng xây dựng phần chiều cao của công trình thì được chị L đề nghị tạo điều kiện giúp đỡ bỏ qua vi phạm, Thế A đồng ý, nhưng sau đó không thấy chị L liên lạc hay gặp gỡ Thế A để nhờ giúp đỡ nên sáng ngày 17/12/2018, Nguyễn Thế A cùng với anh Nguyễn Quang K là nhân viên hợp đồng cùng cơ quan tiếp tục đến công trình xây dựng của chị L để kiểm tra. Tại đây, Thế A thông báo cho chị L biết công trình có nhiều vi phạm gồm: Vi phạm về chiều cao, số tầng, kích thước các tầng và quy cách xây dựng tầng áp mái nên có thể bị xử phạt 50 triệu đồng và dừng thi công, buộc tháo dỡ phần vi phạm. Nghe vậy, chị L tiếp tục đề nghị Thế A bỏ qua vi phạm, Thế A đưa ra điều kiện nếu không lập biên bản thì chị L phải đưa cho Thế A 50 triệu đồng bồi dưỡng, chị L đề nghị Thế A giảm xuống 20 triệu đồng. Tuy nhiên, sau khi đi kiểm tra chi tiết công trình, thấy công trình của chị L vi phạm nhiều lỗi như đã thông báo ở trên nên Thế A nói lại với chị L vẫn phải lập biên bản, đồng thời yêu cầu chị L phải đưa cho Thế A 30 triệu đồng để được xử phạt lỗi vi phạm nhỏ nhất là lỗi vượt quá chiều cao xây dựng với mức xử phạt thấp nhất là 10 triệu đồng và để công trình không bị tháo dỡ phần vi phạm, được hoàn thiện phần vi phạm, Chị L đề nghị giảm tiền xuống 20 triệu đồng và không lập biên bản xử phạt nhưng Thế A không đồng ý. Sau đó, Thế A lập biên bản vi phạm đối với công trình xây dựng của chị L với lỗi vượt quá chiều cao xây dựng cho phép nhưng chị L chưa ký biên bản vi phạm.

Từ chiều ngày 17/12/2018 đến ngày 19/12/2018, Thế A và chị L nhiều lần liên lạc với nhau qua điện thoại, mục đích Thế A yêu cầu chị L đến cơ quan ký biên bản vi phạm hành chính, còn chị L thì đề nghị Thế A giảm số tiền chị L phải đưa bồi dưỡng cho Thế A xuống còn 20 triệu đồng. Thế A không đồng ý,

vẫn yêu cầu chị L phải nộp phạt số tiền 10 triệu đồng và đưa tiền bồi dưỡng cho Thế A là 30 triệu đồng.

Ngày 19/12/2018, chị Vũ Thị L có đơn trình báo hành vi đòi hối lộ nêu trên của Nguyễn Thế A đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Lào Cai. Đến khoảng 11 giờ 10 ngày 20/12/2018, tại quán cà phê Nhân, thuộc Tổ 5A, thị trấn S, huyện S, khi Nguyễn Thế A vừa nhận 30 triệu đồng từ chị L, đang cho tiền vào túi áo khoác thì bị lực lượng Công an huyện S bắt quả tang.

Tại bản án số 05/2019/HS - ST ngày 17/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế A phạm tội “*Nhận hối lộ*”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 354; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế A 04 năm 06 tháng tù. Bản án còn tuyên hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019, bị cáo Nguyễn Thế A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thế A giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo khai nhận như sau: Mặc dù bị cáo không có quyền xử phạt nhưng vì lòng tham bị cáo đã nhận 30 triệu đồng của chị L nhưng bị cáo không làm theo yêu cầu của chị L mà vẫn lập biên bản vi phạm đối với công trình xây dựng của gia đình chị L và chị L đã bị xử phạt hành chính 10 triệu đồng, buộc tháo dỡ phần vi phạm. Hành vi của bị cáo phạm tội lừa đảo, do đó đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế A, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 05/2019/HS - ST ngày 17/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Theo quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ của Đội quản lý trật tự đô thị huyện S được ban hành kèm theo Quyết định số 16/QĐ - QLTTĐT ngày 10/01/2018 của Đội trưởng đội quản lý trật tự đô thị thì tổ 01 gồm: Anh

Trần Việt H, anh Nguyễn Quang K, anh Giàng A Q và Nguyễn Thế A do anh H làm tổ trưởng có nhiệm vụ thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện, tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính và tham mưu xử lý theo quy định đối với các giấy phép xây dựng số chẵn do Ủy ban nhân dân huyện S và Sở xây dựng tỉnh Lào Cai cấp; ngoài ra Nguyễn Thế A được giao nhiệm vụ phụ trách theo dõi các tổ dân phố 11A, 11B và những nhiệm vụ khác theo phân công. Như vậy, Nguyễn Thế A là người có nhiệm vụ, quyền hạn trong việc kiểm tra, lập biên bản và tham mưu xử lý vi phạm đối với công trình xây dựng trong phạm vi địa bàn được phân công quản lý, trong đó có công trình xây dựng của gia đình anh Phạm Văn Hưng và chị Vũ Thị L nhưng không có thẩm quyền quyết định xử lý vi phạm. Trong khi thực hiện nhiệm vụ được giao, bị cáo đã có hành vi đòi của chị Vũ Thị L số tiền 30 triệu đồng để Nguyễn Thế A bỏ qua những lỗi vi phạm khác mà chỉ lập biên bản vi phạm hành chính với lỗi vi phạm nhỏ nhất là vượt quá chiều cao xây dựng cho phép và không buộc phải tháo dỡ phần vi phạm. Tuy nhiên, theo lời khai của bị cáo Nguyễn Thế A thì công trình xây dựng của gia đình chị Vũ Thị L có nhiều vi phạm gồm: Vi phạm về chiều cao, số tầng, kích thước các tầng và quy cách xây dựng tầng áp mái, nhưng theo lời khai của anh Nguyễn Quang K cán bộ cùng tổ kiểm tra công trình với Thế A (BL 167) và lời khai của anh Trần Việt H đội phó kiêm tổ trưởng phụ trách tổ số 01 trong đó có Nguyễn Thế A (BL 175 - 176) đều khai nhận công trình xây dựng của gia đình chị Vũ Thị L chỉ có 01 lỗi vi phạm là xây dựng vượt quá chiều cao cho phép, ngoài ra không còn vi phạm gì khác, ngày 17/12/2018 anh Trần Việt H là tổ trưởng không phân công Nguyễn Thế A và anh Nguyễn Quang K đi kiểm tra công trình xây dựng của gia đình chị Nguyễn Thị L. Nhưng cấp sơ thẩm không điều tra, thu thập hồ sơ thiết kế, giấy phép xây dựng, chưa có kết luận của Cơ quan có thẩm quyền về những vi phạm của công trình xây dựng của gia đình chị Vũ Thị L, do đó chưa đủ căn cứ để kết luận Nguyễn Thế A phạm tội “*Nhận hối lộ*” như cấp sơ thẩm đã quy kết.

Mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được và có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố nên để giải quyết vụ án chính xác thì phải hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

[2] Bị cáo Nguyễn Thế A không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b, c khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Hủy Bản án số 05/2019/HS - ST ngày 17/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai; chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai để giải quyết theo thủ tục chung.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thế A không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (qua Vụ I);
- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- CQTHAHS CA huyện S;
- CQCSĐT CA huyện S;
- TAND huyện S;
- VKSND huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Khanh

